

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2017/HSST
Ngày 26 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:</i>	Ông Tạ Gia Lương;
<i>Thẩm phán:</i>	Ông Nguyễn Trường Sơn;
<i>Các Hội Thẩm nhân dân:</i>	Ông Nguyễn Văn Phúc;
	Bà Nguyễn Thị Phẩm;
	Ông Nguyễn Bá Điền;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện VKSND tỉnh T tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương - Chức vụ kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2017/TLST - HS ngày 08 tháng 9 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2017/QĐXXST - HS ngày 15/9/2017 đối với bị cáo:

Nông Văn A sinh năm 1979; Cư trú tại: xóm T, xã V, huyện K, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: không biết chữ Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; Con ông: Nông Văn T(đã chết) và bà: Ngô Thị L sinh năm 1941; Vợ : Nông Thị T (đã ly hôn); Có 1 con sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 29/3/2017, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Lê Văn Chi - Luật sư, cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ và Bà Bùi Thị Thanh Nga Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 0^h 05' ngày 29/3/2017, tại nhà nghỉ Mai Linh thuộc tổ 59, khu 6A, phường Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ, tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ bắt quả tang Nông Văn A sinh năm 1979, HKTT: xóm T xã V, huyện K, tỉnh B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật

chứng thu giữ: 01 túi ni lon màu đen, bên trong là lớp ni lon màu đỏ, trong cùng là 02 túi ni lon màu trắng đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i màu đen trắng, 01 CMND mang tên Nông Văn A và 2.700.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 857 ngày 30/3/2017, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Mẫu vật gửi đến giám định ở dạng chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 túi ni lon màu trắng thu giữ của Nông Văn A có tổng khối lượng 2884,226 gam, có Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn Akhai nhận: Khoảng 21^h ngày 27/3/2017, Nông Văn A đến nhà Nông Văn H sinh năm 1975, ở xóm T, xã V, huyện K, tỉnh B chơi. H đặt vấn đề thuê A vận chuyển ma túy đá cho H và hứa sẽ trả tiền công cho A, A đồng ý. Khoảng 1^h sau, H bảo A đi ra sân trước cửa nhà H có người trả tiền công vận chuyển ma túy cho A. A đi ra gặp một người tự giới thiệu tên là K. K đưa cho A 3.000.000đ và nói đây là tiền công vận chuyển ma túy K gửi trước, khi nào giao ma túy cho khách xong, quay về K sẽ trả thêm. A cầm tiền đi vào nhà H. H đưa cho A 01 điện thoại di động để A liên lạc trên đường giao ma túy sau đó A ngủ lại ở nhà H. Khoảng 6^h ngày 28/3/2017, H lấy 02 túi ni lon màu trắng bên trong chứa ma túy đá cho vào túi ni lon màu đỏ rồi tiếp tục cho vào túi ni lon màu đen sau đó đưa cho A và bảo mang về nhà cất giấu sẽ có người đến đón A đi giao cho khách. A mang túi ma túy về nhà của mình, rồi để vào túi xách màu vàng. Khoảng 15^h30' cùng ngày, H gọi điện bảo A có xe taxi đến đón đi giao ma túy cho khách. Theo hướng dẫn của H, A đi ra thấy H ngồi trong xe taxi, H xuống xe bảo A đi giao ma túy và đã dặn lái xe taxi đường đi rồi. Khoảng 23^h cùng ngày, khi đi đến đoạn đầu đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai, K gọi điện bảo A xuống xe rồi lên 01 xe taxi khác do Khởi đã thuê cho A. Theo hướng dẫn của Khởi, A lên xe taxi do Khởi thuê đi đến trạm soát vé đoạn đường cao tốc N, tỉnh T thì K lại gọi điện bảo A xuống xe và thuê 01 xe taxi khác đi đến nhà nghỉ Mai Linh thuộc phường T, thành phố VT, tỉnh T để giao ma túy cho khách. Khoảng 24^h, A đến nhà nghỉ Mai Linh vào quầy lễ tân để hỏi thuê phòng thì bị bắt. Đối với số tiền 3.000.000đ do K đưa, A đã nạp tiền điện thoại và ăn uống, trả tiền xe taxi hết 300.000đ, còn lại 2.700.000đ thì bị thu giữ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với các số điện thoại đã liên lạc với A trong ngày 28/3/2017 nhưng những thông tin đăng ký số điện thoại không có thật, mặt khác do A không biết chữ nên không xác định được chủ của các số điện thoại đã liên lạc với A.

Cáo trạng số 14/KSĐT - P1 ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố Nông Văn A về tội " Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo Điểm e Khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị xét xử bị cáo theo tội danh như cáo trạng VKS truy tố. Đề nghị áp dụng Điểm e Khoản 4 Điều 194; Điểm p Khoản 1,2 Điều 46 BLHS. Xử phạt Nông Văn A tù chung thân. Miễn phạt bổ sung. Áp dụng Điều 41BLHS và Điều 76 BLTTHS để tiêu hủy vật chứng. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bào chữa cho bị cáo, Luật sư Lê Văn Chi, bà Bùi Thị Thanh Nga nhất trí tội danh, Điều luật áp dụng đối với bị cáo như phân tích của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa. Luật sư đề nghị: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, không biết chữ, hiểu biết pháp luật hạn chế; bị cáo không biết số lượng ma túy vận chuyển; không biết vận chuyển ma túy để giao cho ai; Hành vi của bị cáo bị ngăn chặn kịp thời nên hậu quả chưa xảy ra. Đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo; miễn phạt bổ sung.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa hôm nay, Nông Văn A khai nhận: Do hám lợi nên ngày 28/3/2017, Nông Văn A vận chuyển trái phép 2884,226 gam Methamphetamine từ xã V, huyện K, tỉnh B cho người tên là H và Khởi đến nhà nghỉ Mai Linh thuộc tổ 59, khu 6A, phường T, thành phố VT, tỉnh T thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ; phù hợp lời khai những người làm chứng và các chứng cứ khác. Có đủ căn cứ quy kết Nông Văn A phạm tội " Vận chuyển trái phép A ma túy". Với tổng khối lượng 2884,226 gam, có Methamphetamine mà Nông Văn A vận chuyển thì hành vi của bị cáo phạm vào Điểm e Khoản 4 Điều 194 BLHS. Điều luật quy định mức hình phạt tù từ 20 năm đến chung thân hoặc tử hình.

Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh, do vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xác định: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn; không được học hành, hiểu biết pháp luật hạn chế. Bị cáo chỉ là người vận chuyển thuê; hành vi của bị cáo bị ngăn chặn nên hậu quả xấu cho xã hội chưa xảy ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ TNHS theo Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46 BLHS để quyết định hình phạt đối với bị cáo mức án phù hợp đủ để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Vật chứng của vụ án gồm: 1 hộp giấy được niêm phong là mẫu vật giám định là ma túy; 1 túi sách tay màu nâu được tiêu hủy. Điện thoại di động của Nông Văn A kèm theo 1 thẻ sim bị cáo dùng vào việc thực hiện tội phạm và 2.700.000đ bị cáo nhận tiền để vận chuyển ma túy được sung công. Trả lại CMND cho Nông Văn A.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nông Văn A phạm tội " Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điểm e Khoản 4 Điều 194; Điểm p khoản 1,2 Điều 46 BLHS. Xử phạt: Nông Văn A 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/3/2017. Miễn phạt bổ sung.

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 41 BLHS; Khoản 2 Điều 76 BLTTHS. Tiêu hủy một bì giấy, 1túi xách tay màu nâu. Sung công 1 ĐTDĐ NOKIA - 1110i màu đen trắng kèm theo sim và 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng), số tiền trên do CQCSĐT nộp tại kho bạc nhà nước ngày 18/4/2017; Trả lại cho bị cáo 01 CMND (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2017).

Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Nông Văn A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án, Bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- CA, VKSND tỉnh Phú Thọ;
- STP, THADS tỉnh Phú Thọ;
- STP tỉnh B;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tạ Gia Lương